

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/SWC/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**  
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam  
Mã chứng khoán: SWC  
Địa chỉ trụ sở chính: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM  
Điện thoại: 028.38729 748  
Fax: 028.38726 386  
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đặng Vũ Thành – Tổng Giám đốc  
Địa chỉ: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM  
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 028.38729 748  
Fax: 028.38726 386  
Loại công bố thông tin:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

**Nội dung công bố thông tin:**

*Báo cáo thường niên năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam.*

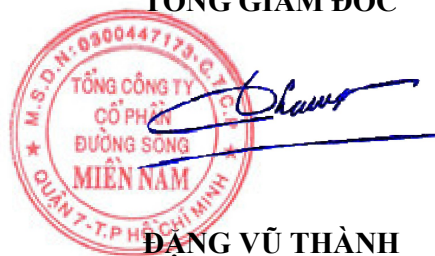
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**TỔNG CÔNG TY CP ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

  
**ĐẶNG VŨ THÀNH**



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **NĂM 2022**

[www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn)



## NỘI DUNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

### PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG ..... 3

Thông tin khái quát, Quá trình hình thành, phát triển Tổng công ty  
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh  
Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý  
Định hướng phát triển  
Các rủi ro

### PHẦN 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 ..... 14

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022  
Tổ chức và Nhân sự  
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện Dự án  
Tình hình Tài chính  
Cơ cấu cổ đông, thay thế vốn đầu tư của chủ sở hữu  
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

### PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ..... 20

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022  
Tình hình tài chính  
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý  
Kế hoạch phát triển trong năm 2023  
Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán

### PHẦN 4: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG TỔNG CÔNG TY ..... 24

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty  
Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Tổng giám đốc  
Các kế hoạch định hướng của HĐQT

### PHẦN 5: QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY ..... 26

Hội đồng quản trị  
Ban kiểm soát  
Các Giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD

### PHẦN 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH ..... 33

Ý kiến của Kiểm toán  
Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán

# PHẦN 1

## THÔNG TIN CHUNG VỀ SOWATCO



Tên tiếng Việt	: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM
Tên tiếng Anh	: SOUTHERN WATERBORNE TRANSPORT JOINT STOCK CORPORATION
Tên viết tắt	: SOWATCO
Địa chỉ	: 298 Huỳnh Tấn Phát, P.Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp.HCM.
Điện thoại	: 028.38720661
Fax	: 028.38726386.
Vốn điều lệ	: 671.000.000.000 đồng
Tên cổ phiếu	: Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam
Mệnh giá	: 10.000đ/cổ phần
Mã cổ phiếu	: SWC
Số lượng cổ phiếu	: 67.100.000 CP
E-mail	: info@sowatco.com.vn
Website	: www.sowatco.com.vn





**T**háng 8/1975, Tổng cục Giao thông vận tải quyết định thành lập Cục Đường sông miền Nam (là tiền thân của Tổng Công ty Đường sông miền Nam) trên cơ sở tiếp quản Nha Thủy vận của chế độ Việt Nam Cộng Hoà để thực hiện chức năng làm công tác quản lý Nhà Nước và quản lý một số đơn vị trực thuộc. Từ đó đến nay, SOWATCO đã phát triển qua 5 giai đoạn chính như sau:

**Hơn 40 năm kinh nghiệm trong ngành vận tải đường thủy và khai thác cảng !**

**GIAI ĐOẠN 1  
1975 ĐẾN 08/1996**

Ngày 09/08/1975 tại Quyết định số 32-QĐ/TC, Tổng Cục Giao thông vận tải thành lập Cục Đường sông miền Nam. Sau đó, Tổng Công ty Đường sông miền Nam đã phát triển qua các tên gọi khác nhau như Phân Cục Đường sông (ngày 06/8/1976), Xí nghiệp Liên hợp Vận tải sông Cửu Long (ngày 30/01/1979), Liên hiệp các Xí nghiệp Vận tải Đường sông số 2 (ngày 15/12/1984), Tổng Công ty Vận tải Đường thủy II (ngày 28/02/1992) và Công ty Vận Tải Đường thủy II (ngày 14/09/1993).

**GIAI ĐOẠN  
09/1996 ĐẾN 06/2003**

Thực hiện Quyết định 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập một số doanh nghiệp Nhà nước có đủ vốn, năng lực, tài sản và phương tiện, đủ điều kiện để trở thành các Công ty mạnh, Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 2124/QĐ-TCCB-LĐ ngày 13/8/1996 về việc thành lập Tổng Công ty Đường sông miền Nam hoạt động theo mô hình Tổng Công ty 90 với quy mô gồm Cơ quan Tổng Công ty, 5 Công ty thành viên hạch toán độc lập và 5 đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc.

**GIAI ĐOẠN  
07/2003 ĐẾN 05/2009**

Ngày 26/05/2003 tại Quyết định số 94/2003/QĐ-TTg, Tổng Công ty Đường sông miền Nam được Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt để án thí điểm chuyển Tổng Công ty sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, theo đó tại thời điểm thành lập Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần) và 3 Công ty liên doanh với nước ngoài.

Ngày 26/6/2003 Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 1863/QĐ-BGTVT thành lập Công ty mẹ Tổng Công ty Đường sông miền Nam (SOWATCO). Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần), 3 Công ty liên doanh với nước ngoài và 3 Công ty liên kết.

Ngày 04/7/2008 tại Quyết định số 854/QĐ-TTg, Tổng công ty Đường sông Miền Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án Cổ phần hóa.

**GIAI ĐOẠN  
06/2009 ĐẾN 02/2016**

Ngày 09/6/2009 Tổng công ty Đường sông Miền nam chính thức chuyển thành Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam. Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam gồm 3 Công ty con (là các Công ty cổ phần), 2 Công ty liên doanh với nước ngoài và 2 Công ty liên kết.

**GIAI ĐOẠN  
03/2016 ĐẾN NAY**

Tháng 03/2016 Tổng công ty đã chuyển đổi cơ cấu cổ đông từ sở hữu Nhà Nước chiếm đa số sang loại hình doanh nghiệp không còn vốn sở hữu Nhà Nước. Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans chính thức trở thành cổ đông lớn nắm 75% vốn điều lệ của Công ty. SOWATCO chính thức trở thành thành viên của SOTRANS Group.

Tháng 12/2017, Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans nâng tỷ lệ sở hữu SOWATCO lên 84,39% vốn điều lệ.

Từ năm 2020 đến nay, SOWATCO có các bước phát triển mạnh mẽ mảng Cảng và đường thủy, đã đạt được:

- Top 5 nhà khai thác cảng hàng đầu Việt Nam với hệ thống cụm 5 cảng trong mạng lưới Cảng đang được khai thác.
- Top 5 đơn vị dẫn đầu trong vận tải đường thủy và cơ khí đóng tàu tại Việt Nam, với 22 sà lan tự vận hành với sức chở từ 31 teus đến 301 teus, dẫn đầu thị trường với công suất chở lên đến 301 teus.





**T**ổng công ty có chức năng kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103013615 cấp lần đầu ngày 09/6/2009, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300447173 cấp ngày 26/04/2012 và Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 4 tháng 1 năm 2022 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

**Lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh:**

- Khai thác cảng.
- Đóng mới và Sửa chữa phương tiện vận tải thủy nội địa.
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.
- Lai dắt tàu biển.
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.
- Bốc xếp hàng hóa.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
- Cung ứng và quản lý người lao động.

“Đơn vị dẫn đầu trong các tuyến đường thủy nội địa tại khu vực TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long về vận chuyển container và hàng rời.”

➤ **VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**

• **Vận chuyển hàng Container:**

Với hơn 40 năm kinh nghiệm trong ngành vận tải đường thủy, kết hợp với sự năng động và hiểu biết sâu về tiến trình công việc, đội ngũ thuyền viên của Sowatco có thể giải quyết mọi vấn đề phát sinh, đảm bảo hàng hóa vận chuyển chuyên nghiệp. Khách hàng sẽ hoàn toàn yên tâm khi Sowatco chăm sóc hàng hóa của khách hàng như chính hàng hóa của Sowatco.

• **Vận chuyển hàng xá, hàng rời:**

Với các mặt hàng vận chuyển là hàng xá, hàng rời như xi măng, sắt thép, gỗ, phân bón... Sowatco là nhà cung cấp giải pháp chuyên nghiệp chuyên cung ứng các dịch vụ từ cảng đến người tiêu dùng cuối cùng như cân, kiểm đếm, giám định, vận tải, giao nhận...

• **Năng lực vận chuyển:**

Trong hoạt động lai dắt tàu biển Sowatco sở hữu năng lực mạnh mẽ với đội tàu chuyên dùng lai dắt và hỗ trợ tàu biển công suất từ 560 CV đến 4.000 CV, chuyên lai dắt hỗ trợ tàu biển tại cảng VICT, các cảng và phao neo tàu biển khu vực TP.HCM  
Đội sà lan tự hành 20 chiếc chở container các loại từ 90 Teus đến 300 Teus vận chuyển container chuyên tuyến cảng VICT đi các depot, ICD ở Thủ Đức và ngược lại như: ICD Sotrans, ICD Transimex, ICD Phước Long... đảm bảo thông thương hàng hóa cho khu vực TP.HCM và các tỉnh Miền Tây.

Hơn nữa, Sowatco còn sở hữu đội xe chuyên dùng vận tải container có khả năng vận chuyển các loại hàng hóa không hạn chế về chiều rộng và kích thước. Việc sử dụng các loại xe chuyên dùng cùng đội ngũ tài xế tay nghề cao đã tạo nên uy tín vững chắc đối với khách hàng.

➤ **KHAI THÁC CẢNG, KHO BÃI, BẾN PHAO, BỐC XẾP**

▶ **Năng lực khai thác Cảng:**

Cảng Sowatco Long Bình với diện tích 200.000m<sup>2</sup> có hệ thống cầu cảng có thể tiếp nhận tàu 5.000MT với 6 cầu cảng nằm dọc bờ sông Đồng Nai và mặt tiền đường Nguyễn Xiển, Phường Long Bình, Quận 9 là đầu mối kết nối hàng hóa thuận tiện cho khu vực TP. HCM với Miền Đông và Miền Tây.

Với hệ thống kho tiếp vận và bãi chứa container có vị trí thuận lợi trú đóng trên Sông Đồng Nai tại Quận 9 rất phù hợp cho việc kết nối vận tải và xếp dỡ và các hoạt động Logistics.

Cảng Sowatco Long Bình có nhiều lợi thế trong việc khai thác và trung chuyển hàng hóa, đặc biệt là container với hệ thống Cảng - Kho - Bãi - Depot và đội sà lan tự hành tại khu vực địa bàn trọng điểm kinh tế phía Nam.

Năng lực mạnh mẽ với 06 cầu bờ tải trọng 45 tấn và các xe nâng container chuyên dùng.

▶ **Năng lực khai thác kho bãi:**

Diện tích 43.125 m<sup>2</sup>, bao gồm bãi chứa hàng container rỗng, sửa chữa và vệ sinh container.

Mặt bằng quy hoạch đường, bãi, kho phù hợp với công nghệ làm hàng container giúp khai thác thuận lợi, an toàn.

Khu vực nhà kho được tận dụng cho công tác đóng, rút hàng, bãi tác nghiệp quanh kho phù hợp công nghệ xếp dỡ. Bãi đảm bảo thoát nước nhanh, không đọng nước ảnh hưởng đến hàng xếp trên bãi.

Đảm bảo độ ổn định của container khi xếp cao 3 - 4 tầng. Đáp ứng các yêu cầu khai thác an toàn, thuận lợi của thiết bị xếp dỡ, vận chuyển chuyên cho hàng container.

Đảm bảo cung cấp ánh sáng cho kho bãi khai thác làm hàng ban đêm...

▶ **Hàng bốc xếp:**

- Các loại hàng rời, bao kiện, gỗ, thép phiêu...
- Các loại cầu kiện bê tông phục vụ cho công trình...
- Container và tank container.
- Các loại thiết bị xếp dỡ có nâng trọng từ 30 tấn đến 125 tấn.





**Phao neo:**

Tuyến phao Tổng công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam trải dài khoảng 875m đường sông với 03 bến phao neo nằm bên bờ phải Sông Đồng Nai - Quận 2 Thành phố Hồ Chí Minh và một bến phao dài 300m trên Sông Ngã Bảy, xã Thạnh An, huyện Cần Giờ. Tuyến phao Tổng công ty nằm trên tuyến giao thông đường thủy quốc gia có rất nhiều phương tiện đường thủy lưu thông qua các khu vực bến phao.

Hệ thống 04 bến phao neo, bốc xếp cho tàu biển có trọng tải từ 15.000 tấn đến 60.000 tấn tại khu vực TP HCM và Thiêng Liếng.

- 03 Bến phao ở khu vực TP HCM:
  - Phao ĐT1: 40.000 DWT.
  - Phao ĐT2: 30.000 DWT.
  - Phao ĐT3: 15.000 DWT.
- 01 Bến phao ở vùng neo Thiêng Liếng:
  - Phao ĐT9: 60.000 DWT.

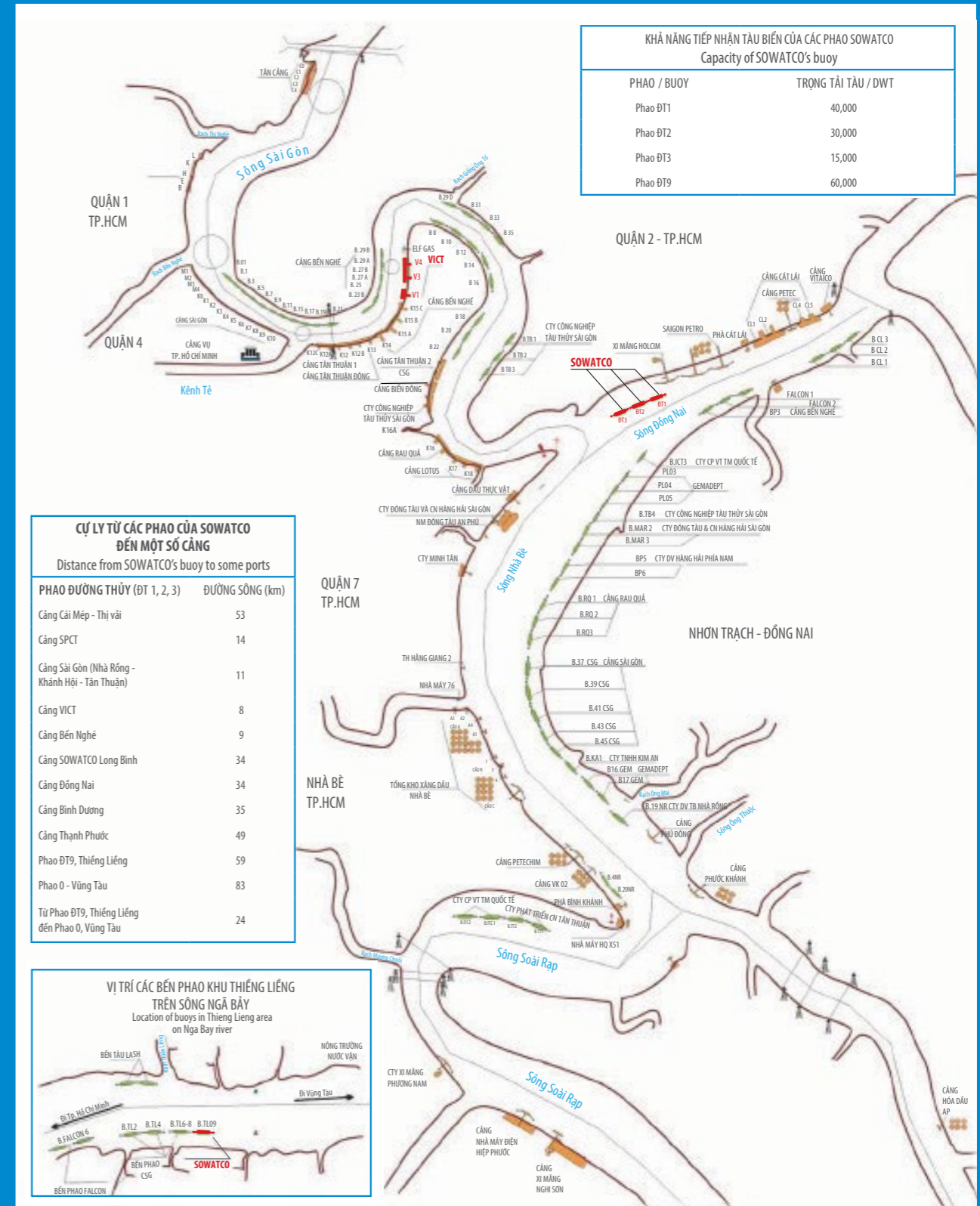
**Vai trò của các bến phao:**  
 Trung chuyển hàng hoá, góp phần lưu thông hàng hóa thuận lợi và nhanh chóng. Các bến phao được xem như đầu mối tập kết hàng hóa quan trọng nối liền khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long với TP Hồ Chí Minh và các tuyến mạng dịch quốc tế. Có thể coi đó là điểm khởi đầu và kết thúc của quá trình sản xuất vận tải và xuất nhập khẩu hàng hóa. Nói rộng hơn, Cảng hay các bến phao còn là hạt nhân thúc đẩy sự phát triển của các khu công nghiệp, các khu đô thị, thương mại...

**Về các bộ phận hỗ trợ:**

Gồm có các tàu lai phục vụ công tác cập phao và rời phao của các tàu biển mà túc trực tại các bến phao ĐT1, ĐT2, ĐT3 là tàu lai Sowatco 26. Còn bến phao ĐT9, do nằm tại khu neo Thiêng Liếng phục vụ công tác chuyển tải là chủ yếu nên các tàu lai chỉ hỗ trợ khi có yêu cầu. Bên cạnh đó là 1 ca-nô phục vụ công tác cột - mở dây.

**SƠ ĐỒ HỆ THỐNG BẾN PHAO CỦA SOWATCO TẠI KHU VỰC CẢNG TP. HỒ CHÍ MINH**

The map of SOWATCO's anchorage system in Ho Chi Minh city port area.



➔ ĐÓNG MỚI VÀ SỬA CHỮA PHƯƠNG TIỆN THỦY



- **Sản phẩm chủ yếu:**  
Đóng mới và sửa chữa các phương tiện vận tải thủy có trọng tải đến 5.000 tấn hay 300 Teus và tàu lai có công suất đến 5.000 CV.

- **Năng lực:**  
Hơn 30 năm hình thành và phát triển, đội ngũ CB-CN năng động, kinh nghiệm: 30 kỹ sư, trung cấp kỹ thuật (vỏ tàu, máy, điện, thiết bị hàng hải...), hơn 100 công nhân tay nghề cao và 08 đường triền, mỗi triền có khả năng tiếp nhận tàu container chở 300Teu hay tàu tải trọng đến 5.000 tấn.

Xưởng cơ khí được trang bị đầy đủ các loại máy cơ khí chuyên dùng có khả năng: sản xuất, gia công và lắp đặt các loại kết cấu thép.

➔ XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG

- **Lĩnh vực hoạt động:**  
Chuyên cung ứng thuyền viên đánh cá gần và xa bờ xuất khẩu đi Hàn Quốc.

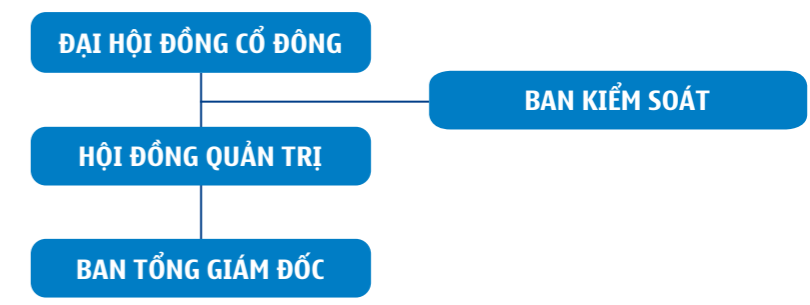
- **Năng lực:**  
Trung tâm đào tạo hướng nghiệp Sowatco tại Nghệ An. Bình quân mỗi năm xuất khẩu được 100 thuyền viên.

➔ ĐỊA BÀN KINH DOANH:

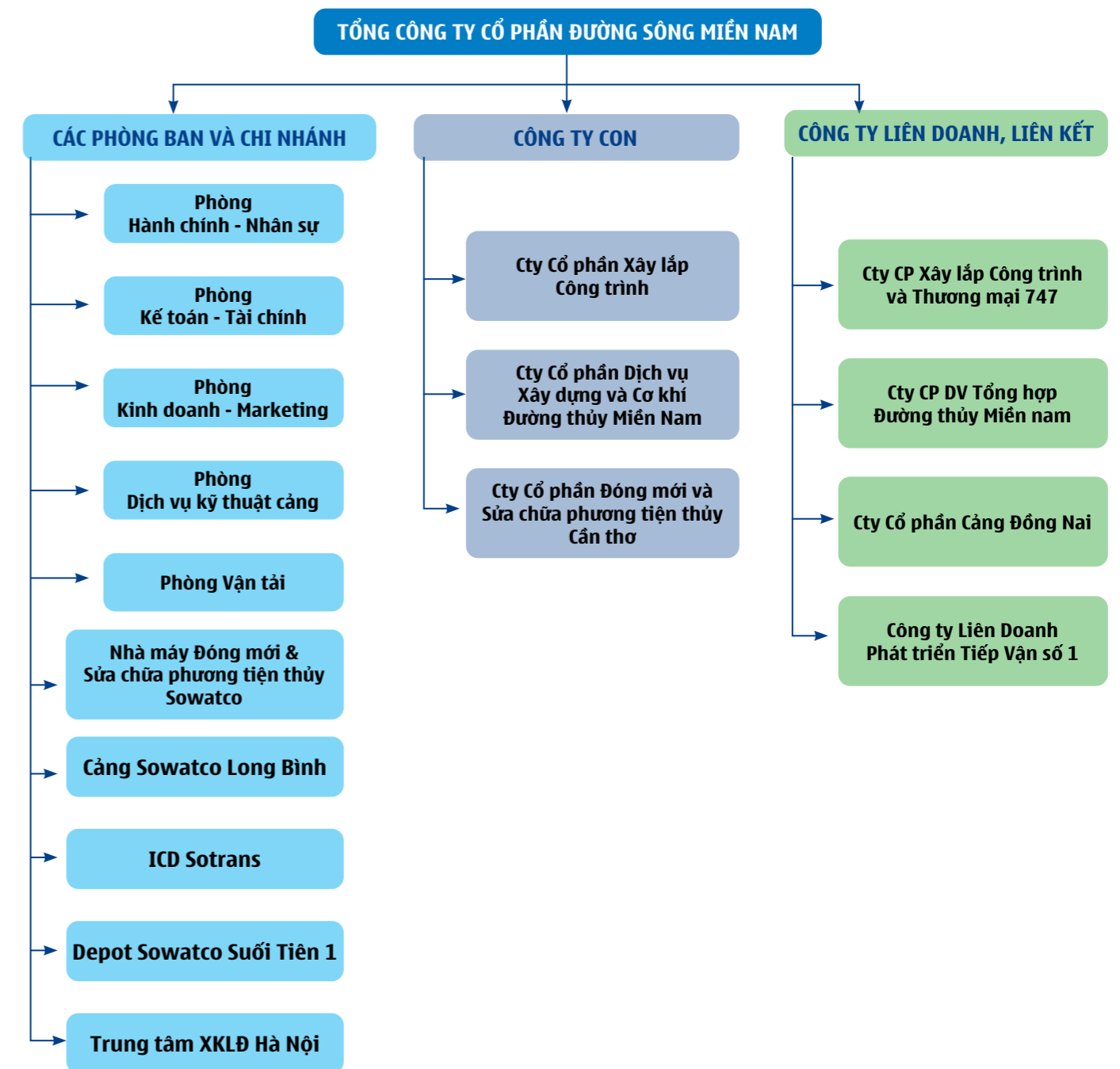
Sowatco vận chuyển container và hàng rời đường thủy nội địa tại các Cảng thuộc khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.



**T**ổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết chứng khoán theo quy định Luật Doanh Nghiệp hiện hành và Điều lệ tổ chức, hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua ngày 10/06/2021 như sau:



CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



STT	TÊN CÔNG TY CON	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KD CHÍNH	VỐN ĐẦU TƯ (TRĐ)	TỶ LỆ T.CTY (%)
1	CTY CỔ PHẦN XÂY LẮP CÔNG TRÌNH	298 Huỳnh Tấn Phát, Quận 7, TP.HCM	Xây dựng	22.939	86,15%
2	CTY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ CƠ KHÍ ĐƯỜNG THỦY MIỀN NAM	59 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP.HCM	Tư vấn thiết kế	345	51%
3	CTY CỔ PHẦN ĐÓNG MỚI VÀ SỬA CHỮA PHƯƠNG TIỆN THỦY CẦN THƠ	77 Trần Phú, TP. Cần Thơ	Đóng tàu	3.033	70%

STT	TÊN CÔNG TY LIÊN KẾT	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KD CHÍNH	VỐN ĐẦU TƯ (TRĐ)	TỶ LỆ T.CTY (%)
1	CTY CP XÂY LẮP CÔNG TRÌNH VÀ THƯƠNG MẠI 747	161/1 Trường Chinh, TP. Vinh, Nghệ An.	Xây dựng	3.561	49%
2	CTY CP DV TỔNG HỢP ĐƯỜNG THỦY MIỀN NAM	38 Tôn Thất Thuyết, Quận 4, TP.HCM.	Vận tải thủy	3.039	26,27%
3	CTY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI	1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.	Khai thác cảng	297.488	20,25%

STT	TÊN CÔNG TY LIÊN DOANH	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KD CHÍNH	VỐN ĐẦU TƯ (TRĐ)	TỶ LỆ T.CTY (%)
1	CÔNG TY LIÊN DOANH PHÁT TRIỂN TIẾP VẬN SỐ 1	13 Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM.	Khai thác cảng	155.730	37%

➔ CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA TỔNG CÔNG TY:

Năm 2022 là năm tăng tốc để hoàn thành mục tiêu tầm nhìn giai đoạn 2020 -2025. Để đạt được những mục tiêu đã đề ra, Sovatco xác định sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh do Đại hội Đồng cổ đông phê duyệt

Đầu tư và phát triển hoạt động sx kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics.

**Về tăng trưởng:** Mục tiêu tăng bình quân tối thiểu 15% năm từ 2 hoạt động kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics.

**Về hoạt động sản xuất kinh doanh:** Thích ứng, lên kịch bản để đối phó với khả năng xảy ra suy thoái kinh tế trên toàn cầu cũng như tại Việt Nam. Toàn thể CBCNV đoàn kết, chủ động, sáng tạo, tận dụng mọi cơ hội trong khủng hoảng để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo thông suốt hoạt động của Sovatco.

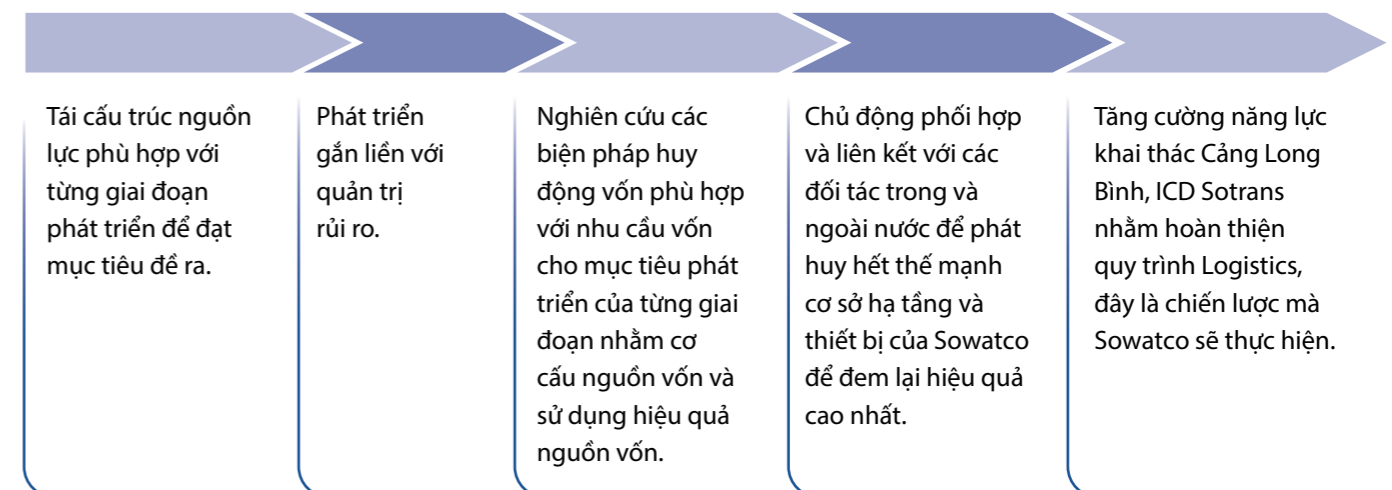
**Về quản trị:** Quản trị linh hoạt, tái cấu trúc các công ty theo các ngành nghề kinh doanh cốt lõi và nhóm các công ty đầu tư. Tiếp tục phát huy thế mạnh quản trị tập trung các phòng ban chức năng và lợi thế dịch vụ chuỗi của toàn tập đoàn.

**Về nhân lực:** Xây dựng bộ máy nhân sự mạnh, chuyên nghiệp, phù hợp và đáp ứng tốt cho sự phát triển các dự án của Sovatco.

**Về công nghệ:** Tăng cường triển khai và ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động từ tích hợp và trực tuyến công tác quản trị đến các khâu vận hành hoạt động khai thác Cảng và Logistics.

**Về xã hội:** Thực hiện đúng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống, sức khỏe của người lao động, tham gia bảo vệ môi trường, công tác xã hội phù hợp với hoạt động của Sovatco.

➔ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN:



CÁC RỦI RO



**T**rong hoạt động kinh doanh các yếu tố rủi ro luôn tồn tại và có thể làm ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển của Tổng Công ty. Vì vậy, để bảo đảm hoạt động an toàn, ổn định, bảo vệ, quản lý sử dụng tài sản, nguồn lực hiệu quả, đồng thời bảo đảm các thông tin báo cáo đầy đủ,

trung thực, kịp thời, tuân thủ pháp luật và quy chế, quy trình, quy định nội bộ, Sovatco đã thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát quản trị rủi ro trong toàn Sovatco nhằm cảnh báo, giảm thiểu rủi ro, kịp thời ngăn ngừa, hạn chế tổn thất, chuyển nguy cơ thành cơ hội.



# PHẦN 2

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022



### 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

Năm 2022 được đánh giá là một năm đầy khó khăn thách thức trước các biện pháp thắt chặt tiền tệ diễn ra trên toàn cầu để ngăn ngừa lạm phát, cũng như các sự kiện căng thẳng địa chính trị đẩy giá nguyên nhiên liệu lên cao. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại Việt Nam cũng như tác động trực tiếp lên hoạt động kinh doanh của Sowatco. Tuy vậy, cơ bản hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn có lãi. Để đạt được kết quả này, công ty đã hết sức nỗ lực, đưa ra nhiều giải pháp, chính sách về kinh doanh và con người. Năm 2022 cũng là năm thứ 3 Sowatco triển khai thực hiện kế hoạch phát triển 05 năm giai đoạn 2020 - 2025. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2022 có ý nghĩa quan trọng nhằm tạo đà vững tiến và tinh thần tích cực cho toàn thể nhân viên Sowatco tiếp tục thực hiện các mục tiêu cho các năm sau.

Để tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển 5 năm giai đoạn 2020-2025, trong năm 2022, Sowatco tăng tốc, tập trung tối đa mọi nguồn lực để đẩy mạnh phát triển 2 lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính là Khai thác cảng và Logistics.

Hiện nay, dịch vụ Logistics đang trở thành một ngành kinh tế thu hút sự quan tâm của các doanh nghiệp, các cấp, các ngành quản lý nhà nước và xã hội. Sự ra đời của Quyết định 200/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics đến năm 2025 đã mở ra một giai đoạn mới cho sự phát triển Logistics ở Việt Nam.

Và theo tinh thần của Nghị quyết 36-NQ/TW vào tháng 10/2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, các doanh nghiệp dịch vụ Logistics cần đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường nội địa, tham gia sâu vào các chuỗi cung ứng, từng bước gia tăng, chiếm lĩnh thị phần quốc tế. Với vai trò là một trong những doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Logistics, trong những năm qua, Sowatco đã không ngừng nỗ lực phát triển dịch vụ đa dạng về loại hình, mạng lưới và năng lực phục vụ.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022		Tỷ lệ %
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	917.651	932.679	102%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	275.482	249.979	91%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	232.006	211.743	91%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

Năm 2022, Tổng Công ty đạt Tổng doanh thu là 932.679 triệu đồng đạt 102% so với kế hoạch năm và Lợi nhuận sau thuế là 211.743 triệu đồng đạt 91% so với kế hoạch.



**2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:**

- \* Thành viên Ban điều hành: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
- \* Số lượng cán bộ, nhân viên: 470 người.

**a. Danh sách Ban điều hành:**

Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
<p><b>1. ÔNG ĐẶNG VŨ THÀNH</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giới tính</li> <li>Ngày tháng năm sinh</li> <li>Nơi sinh</li> <li>Quốc tịch</li> <li>Trình độ chuyên môn</li> <li>Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty</li> <li>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</li> </ul> <p>Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần</p>	<p>Nam. 11/12/1969. Thanh Hóa. Việt Nam. Tiến sĩ Kinh tế, Thạc sĩ QTKD. Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT . + Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc Công ty CP Kho Vận Miền Nam. + Tổng Giám đốc Cty TNHH MTV Sotrans Logistics (đến 30/10/2022). + Chủ tịch HĐQT Cty CP Vận tải Đa phương thức Vietranstimex. + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Miền Nam. + Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp vận số 1. (tại ngày 31/12/2022) là 0%.</p>
<p><b>2. ÔNG TÔ HỮU HÙNG</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giới tính</li> <li>Ngày tháng năm sinh</li> <li>Nơi sinh</li> <li>Quốc tịch</li> <li>Trình độ chuyên môn</li> <li>Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty</li> <li>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</li> <li>Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần</li> </ul>	<p>Nam. 16/04/1968. Sài Gòn. Việt Nam. Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư kinh tế vận tải biển. Phó Tổng giám đốc. Không. (tại ngày 31/12/2021) là 0,017%.</p>
<p><b>3. ÔNG PHẠM HẢI ANH</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giới tính</li> <li>Ngày tháng năm sinh</li> <li>Nơi sinh</li> <li>Quốc tịch</li> <li>Trình độ chuyên môn</li> <li>Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty</li> <li>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</li> <li>Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần</li> </ul>	<p>Nam. 20/05/1973. Nam Định. Việt Nam. Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư kinh tế vận tải biển. Phó Tổng giám đốc. Không. (tại ngày 31/12/2021) là 0%.</p>
<p><b>4. ÔNG TRỊNH VĂN QUÝ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giới tính</li> <li>Ngày tháng năm sinh</li> <li>Nơi sinh</li> <li>Quốc tịch</li> <li>Trình độ chuyên môn</li> <li>Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty</li> <li>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</li> <li>Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần</li> </ul>	<p>Nam. 15/05/1975. Nam Định. Việt Nam. Cử nhân kế toán. Kế toán trưởng. Không. (tại ngày 31/12/2021) là 0,001%.</p>

**b. Những thay đổi trong ban điều hành:** Không có.

**c. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách người lao động:**

Cơ cấu CBCNV (Cty mẹ)	Số lượng CBCNV tại 31/12/2022 (người)
1. Trên đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ)	9
2. Đại học	99
3. Cao đẳng	28
4. Trung cấp	5
5. Trung học dạy nghề	301
6. Lao động phổ thông	28
<b>Tổng cộng</b>	<b>470</b>

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2022 đạt 14.742.830 đồng/người/tháng.
- Tổng công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với Tổng công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động để giảm bớt giờ làm đem lại hiệu quả cao. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ vào giữa mỗi tháng và cuối mỗi tháng.
- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp tết, thưởng thi đua, thưởng tháng 13, thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm, thưởng động viên sản xuất... được Tổng công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.
- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, đào tạo được Sovatco thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

**3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:**

**a. Các khoản đầu tư lớn:**

- Đầu tư 2 cần cẩu Liebherr-Mcctec Rostock GMBH tại Cảng Long Bình.
- Đầu tư nâng cấp cầu tàu 600 DWT, đường bãi hạ tầng giai đoạn 2 và xây dựng cầu tàu 5.000 DWT tại Cảng Long Bình.
- Đầu tư hệ thống cổng thông tin điện tử E-PORT tại Cảng Long Bình.



**b. Các công ty con, công ty liên kết:** không có.

**4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:**

**a. Tình hình tài chính năm 2022:**

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Đvt: Triệu đồng
			Biến động (%)
Tổng giá trị tài sản	1.736.335	1.532.328	13%
Doanh thu thuần	932.679	734.784	27%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	249.115	215.457	16%
Lợi nhuận khác	864	4.269	-494%
Lợi nhuận trước thuế	249.979	219.726	14%
Lợi nhuận sau thuế	211.743	184.791	15%

(Nguồn: Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

**b. Các chỉ tiêu Tài chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	2,93	2,90
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2,89	2,89
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,15	0,17
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,18	0,21
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,54	0,48
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	%	0,23	0,25
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn CSH	%	0,14	0,15
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	0,12	0,12
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐSXKD/DT thuần	%	0,27	0,29

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

**5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU:****a. Cổ phần tại 31/12/2022:**

- **Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 67.100.000 Cổ phiếu**
- + Cổ phiếu phổ thông: 67.100.000 Cổ phiếu
- + Cổ phiếu ưu đãi, khác: 0 Cổ phiếu
- + Cổ phiếu được chuyển nhượng tự do: 67.100.000 Cổ phiếu
- + Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 Cổ phiếu
- **Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/Cổ phiếu**

**b. Cơ cấu cổ đông tại 31/12/2022:**

- Thông tin chung về cơ cấu cổ đông: theo danh sách người sở hữu chứng khoán ngày đăng ký cuối cùng 31/12/2022 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nhà nước	0	0	0%
2	Các tổ chức	9	63.195.360	94,18%
3	Cá nhân	887	3.904.640	5,82%
<b>Tổng cộng</b>		<b>896</b>	<b>67.100.000</b>	<b>100%</b>

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn trên 5%:

Stt	Cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Hạ tầng Sotrans	56.625.000	84,39%
2	Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam	6.000.000	8,94%

- c. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** không có trong năm 2022.

- d. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có trong năm 2022.

- e. **Các chứng khoán khác:** không có trong năm 2022.

**6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA TỔNG CÔNG TY:****a. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

Tổng công ty đặt mục tiêu tối ưu hóa quản lý nguồn nguyên vật liệu, tiêu thụ điện năng, tiêu thụ nước trong toàn bộ hệ thống Tổng công ty, luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm hướng tới việc tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững.

Tổng công ty luôn ưu tiên lựa chọn trang thiết bị... có các giải pháp tốt nhất về bảo vệ môi trường. Thiết bị trang bị cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đảm bảo tiết kiệm điện năng. Tổng công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật. Bên cạnh đó, khi lập báo cáo kỹ thuật tiến khả thi Tổng công ty đều thuê những đơn vị tư vấn thực hiện đánh giá tác động đến môi trường tại địa bàn thực hiện. Đồng thời, đưa ra các giải pháp thiết thực nhằm giảm tác động đến môi trường, hệ sinh thái ở mức thấp nhất.

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

**b. Chính sách liên quan đến người lao động:**

- Số lượng lao động trong Tổng công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 470 người. Tất cả lao động đều được ký kết hợp đồng lao động.
- Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi:
  - + Công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được thực hiện định kỳ hàng năm.
  - + Có hỗ trợ cho con em người lao động có thành tích học tập giỏi hàng năm.
  - + Thực hiện đầy đủ chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.
  - + Tổ chức đi nghỉ mát hàng năm cho người lao động.
  - + Thực hiện đầy đủ chế độ ăn ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động.
  - + Thường xuyên kiểm tra và thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn lao động nơi sản xuất.
- Hoạt động đào tạo người lao động: hàng năm công ty có tổ chức nâng bậc, nâng lương cho người lao động, cử cán bộ nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ như kế toán...

**f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

- Luôn hỗ trợ các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất.
- Chia sẻ trách nhiệm xã hội, chung tay vì lợi ích cộng đồng.
- Góp phần bảo vệ môi trường và thu hút tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động trên khắp tỉnh thành trong cả nước, góp phần chung tay xây dựng Dân giàu, Nước mạnh.

- g. **Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UNCKNN:** không có.



# PHẦN 3

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	% so sánh Thực hiện 2021	% so sánh Kế hoạch 2022
Tổng doanh thu	734.784	932.679	917.651	127%	102%
Lợi nhuận sau thuế	184.791	211.743	232.006	115%	91%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

### 2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

#### a. Tình hình tài sản:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12//2022	Tại ngày 31/12//2021	Biến động	Tỷ lệ biến động %
<b>A – Tài Sản Ngắn Hạn</b>	<b>447.151</b>	<b>352.285</b>	<b>94.866</b>	<b>27%</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	233.682	189.269	44.413	23%
II. Các khoản đư tài chính	74.100	74.809	-709	-1%
III. Các khoản phải thu	132.709	81.406	51.303	63%
IV. Hàng tồn kho	5.047	1.391	3.656	363%
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.613	5.410	-3.797	-335%
<b>B – Tài Sản Dài Hạn</b>	<b>1.289.184</b>	<b>1.180.043</b>	<b>109.141</b>	<b>9%</b>
I. Các khoản phải thu	7.026	7.046	-20	-1%
II. Tài sản cố định	564.166	458.513	105.653	23%
III. Tài sản dở dang	203.540	182.041	21.499	12%
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	509.202	527.437	-18.235	-3%
V. Tài sản dài hạn khác	5.250	5.006	244	5%
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>1.736.335</b>	<b>1.532.328</b>	<b>204.007</b>	<b>13%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

#### b. Tình hình nợ phải trả, nguồn vốn:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12//2022	Tại ngày 31/12//2021	Biến động	Tỷ lệ biến động %
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>264.494</b>	<b>265.220</b>	<b>-726</b>	<b>-1%</b>
I. Nợ ngắn hạn	152.855	121.448	31.407	26%
II. Nợ dài hạn	111.639	143.772	-32.133	-22%
<b>B. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.471.841</b>	<b>1.267.108</b>	<b>204.733</b>	<b>16%</b>
I. Vốn chủ sở hữu	1.471.841	1.267.108	204.733	16%
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>1.736.335</b>	<b>1.532.328</b>	<b>204.007</b>	<b>13%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

- Tại ngày 31/12/2022, Tổng tài sản và Tổng nguồn vốn của công ty tăng 13% so với đầu năm. Năm 2022, kế thừa việc định hướng tập trung vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi, các khoản đầu tư từ các năm trước đã tạo ra hiệu quả đáng kể góp vào tài sản công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng đầu tư mua sắm cải tạo nâng cấp tài sản cố định cần thiết để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty năm 2022 duy trì ở mức độ là 2,93 lần đảm bảo mức độ an toàn đối với hoạt động tài chính của công ty. Hiện các khoản nợ của công ty luôn được thanh toán đúng kỳ hạn.

### 3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ:

Tiếp tục triển khai phát triển với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Logistics và Khai thác cảng, Tổng công ty luôn xác định nguồn nhân lực chính là yếu tố then chốt quyết định sự thành công và phát triển. Do đó, Tổng công ty tích cực triển khai cải tiến, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý, điều hành để tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### Những thay đổi chính liên quan đến cơ cấu tổ chức và quản lý, điều hành của Tổng công ty trong năm 2022 như sau:

- + Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc triển khai các phần mềm kế toán, quản lý Cảng, hoạt động logistics, khai báo hải quan.
- + Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính - kế toán để tăng hiệu quả đồng vốn, giảm chi phí và tránh chiếm dụng vốn trong khâu bán hàng.
- + Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự và nâng cao năng lực quản trị.
- + Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng: chọn lọc những khách hàng có uy tín và năng lực làm đối tác, thực hiện chính sách giao dịch với khách hàng một cách có chọn lọc và thắt chặt các điều khoản thanh toán để duy trì hoạt động kinh doanh được ổn định, hạn chế thấp nhất rủi ro về tài chính. Đồng thời cải tiến các phương thức giao dịch theo hướng tạo thuận lợi cho khách hàng.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thời gian làm việc... của các phòng ban và của toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty.

### 4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2023:

Để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch năm 2023, Công ty tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi theo hướng tăng cường hợp tác, phát triển thêm dịch vụ mới, thị trường mới và tiếp tục nghiên cứu cải thiện các lĩnh vực đầu tư không hiệu quả.

- Giữ chân các khách hàng hiệu hữu có sản lượng lớn, tập trung vào khai thác thông tin thị trường từ đó xây dựng các phương án triển khai dịch vụ cho khách hàng.
- Đóng mới thêm đội tàu có công suất lớn để đón đầu các cơ hội kinh doanh, đồng thời loại biên dần các tàu cũ có công suất nhỏ không đáp ứng yêu cầu khai thác.
- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các đối tác kinh doanh cảng ICD để khai thác tối đa công suất hoạt động của đội sà lan và tàu kéo.
- Xây dựng và áp dụng quản lý bằng phần mềm các hoạt động của Cảng nhằm minh bạch hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động kiểm soát doanh thu và chi phí của cảng, giảm thời gian thống kê, phân tích tổng hợp và đánh giá hoạt động của các bộ phận kiểm soát. Tập trung các nguồn lực vào việc cải thiện hiệu quả của quy trình sản xuất, tăng năng suất tác nghiệp cả hàng hóa tổng hợp và hàng container, phấn đấu vượt mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Nâng cao năng lực tiếp nhận tàu, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho nhu cầu của khách hàng, cải thiện chất lượng thiết bị xếp dỡ nhằm nâng cao năng lực giải phóng tàu, tăng sự hài lòng của khách hàng đối với các dịch vụ cảng cung cấp.

### 5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN: không có.



# PHẦN 4

## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

### 1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY:

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đạt kế hoạch đặt ra.



#### a. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, Chỉ tiêu doanh thu là 932.679 triệu đồng đạt 102% so với kế hoạch năm và bằng 127% so với cùng kỳ năm trước, Lợi nhuận sau thuế là 211.743 triệu đồng đạt 91% so với kế hoạch và bằng 115% so với cùng kỳ năm trước.

#### b. Về tổ chức nhân sự và chế độ chính sách tiền lương:

Tổng công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng bổ sung đầy đủ nhân lực cho hoạt động, bổ nhiệm các vị trí quản lý Tổng Công ty, các phòng ban.

Tổng công ty luôn chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo công ăn việc làm đều đặn cho cán bộ công nhân viên chức. Chính sách lương thưởng đều được thực hiện đầy đủ theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị ban hành.

#### c. Về công tác đoàn thể và xã hội:

Tổng công ty luôn chú trọng và khuyến khích các hoạt động của Công đoàn và đoàn thanh niên trong Tổng công ty trong các hoạt động chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên; các phong trào thi đua; các phong trào thể thao quần chúng...

Ngoài việc ổn định hoạt động kinh doanh để tạo việc làm cho người lao động, Tổng công ty cũng dành một phần kinh phí để đóng góp thiết thực cho các hoạt động xã hội như hỗ trợ người nghèo, học bổng cho sinh viên, ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng thiên tai bão lũ,...

#### d. Về quan hệ Cổ đông và Nhà đầu tư:

Tổng công ty thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý Nhà nước và cổ đông. Trang website: [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn) đã đưa nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động của Tổng công ty.

### 2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

HĐQT luôn giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành công việc về hoạt động SXKD của Tổng công ty cũng như giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT đã được thông qua, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Hiện nay, Tổng Giám đốc đồng thời là Thành viên HĐQT, do vậy, TGD luôn kịp thời ghi nhận các nội dung định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai có kết quả trên toàn hệ thống Công ty.

### 3. CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- + Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Tổng Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra.
- + Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- + Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.
- + Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của Công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- + Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.



# PHẦN 5

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

#### 1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Số lượng chức danh thành viên HĐQT do từng thành viên HĐQT năm giữ tại công ty khác
1	Ông Đặng Doãn Kiên	Chủ tịch HĐQT	0	0%	- Thành viên HĐQT Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex. - Phó Tổng Giám đốc (phụ trách đầu tư) CTCP Giao Nhận và Vận Chuyển Indo Trần. - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH North Star Logistics. - Tổng Giám đốc Công ty TNHH ITL Global. - Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1. - TV HĐQT Công Ty Cổ Phần Cảng Đồng Nai.
2	Ông Trần Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	0	0%	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Kho Vận Miền Nam. - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận và Vận chuyển IN DO TRẦN. - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1.
3	Ông Đặng Vũ Thành	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	0	0%	- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Kho Vận Miền Nam. - Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics (đến ngày 30/10/2022). - Chủ tịch HĐQT Cty CP Vận tải Đa phương thức Vietranstimex. - Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp vận số 1. - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Miền Nam.

#### 1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 15 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.
- Các phiên họp của Hội đồng Quản trị đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.
- Hội đồng Quản trị đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc và nghe Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Công ty.
- Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng Quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**1.3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):**

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/SWC/NQ-HĐQT	17/01/2022	Hoán cải thay máy chính của tàu lai Sowatco 30 từ máy IKEGAI sang máy CUMMINS KTA.	100%
2	02/SWC/QĐ-HĐQT	18/01/2022	Thành lập phòng S.H.E.	100%
3	02/SWC/NQ-HĐQT	18/01/2022	Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 và Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.	100%
4	03/SWC/NQ-HĐQT	21/03/2022	Điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.	100%
5	03/SWC/QĐ-HĐQT	14/4/2022	Đầu tư đóng mới 02 tàu container 300 teus năm 2022.	100%
6	04/SWC/NQ-HĐQT	14/4/2022	Chủ trương đầu tư nâng cấp Cảng Long Bình trong giai đoạn tiếp theo.	100%
7	05/SWC/NQ-HĐQT	19/4/2022	Thông qua chương trình và nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2022.	100%
8	06/SWC/NQ-HĐQT	19/5/2022	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.	100%
9	07/SWC/NQ-HĐQT	19/5/2022	Phân bổ mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021.	100%
10	08/SWC/NQ-HĐQT	24/5/2022	Thanh lý sà lan Sowatco 09.	100%
11	09/SWC/NQ-HĐQT	04/05/2022	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Công trình: Hạ tầng kiến trúc Nâng cấp Cảng Long Bình.	100%
12	10/SWC/NQ-HĐQT	25/05/2022	Lựa chọn nhà thầu thi công Công trình: Hạ tầng kiến trúc Nâng cấp Cảng Long Bình.	100%
13	11/SWC/NQ-HĐQT	06/07/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022 - E&Y.	100%
14	12/SWC/QĐ-HĐQT	29/07/2022	Bổ nhiệm Ông Phạm Hải Anh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.	100%
15	13/SWC/NQ-HĐQT	10/09/2022	Mua sắm tài sản.	100%
16	14/SWC/NQ-HĐQT	08/11/2022	Tái bổ nhiệm cán bộ.	100%
17	15/SWC/NQ-HĐQT	28/12/2022	Trích tiền lương vào giá thành SXKD năm 2022.	100%

**2. BAN KIỂM SOÁT**

**a. Thành viên Ban kiểm soát:**

- Bà. Đinh Thị Phương Vy - Thành viên (bổ nhiệm ngày 11 tháng 5 năm 2022)
- Bà. Trần Bảo Ngọc - Trưởng ban (từ nhiệm ngày 12 tháng 8 năm 2022)
- Ông. Hồ Sĩ Tuấn - Thành viên (từ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2022)
- Bà. Trịnh Thị Thơm - Thành viên (từ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2023)

**b. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022:**

➤ **Các công tác đã thực hiện:**

- Thẩm định Báo cáo tài chính và tình hình kinh doanh từng quý và Báo cáo tài chính năm 2022.
- Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, quy định pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và Nghị quyết Hội đồng quản trị (“HĐQT”).
- Tham dự một số cuộc họp quan trọng của HĐQT Tổng Công ty.
- Phối hợp với Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ giám sát hoạt động tài chính kế toán của Tổng Công ty.

➤ **Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Điều hành Công ty:**

- Ban Kiểm soát, HĐQT và Ban TGD thường xuyên phối hợp trao đổi để hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do Tổng Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban Kiểm soát.
- Quyền tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty được đảm bảo.

➤ **Định hướng hoạt động năm 2023:**

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Tổng Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
- Ban Kiểm soát sẽ phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ và các phòng ban chức năng của Tổng Công ty để thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động chức năng, các đơn vị phụ thuộc, các Công ty con, các Công ty liên kết.

**c. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành Tổng Công ty:**

➤ **Đối với Hội đồng quản trị:**

- Số thành viên HĐQT trong năm 2022 là 03 thành viên, phù hợp với quy định hiện hành và Điều lệ Tổng Công ty. HĐQT hoạt động theo đúng nhiệm vụ, chức năng được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty, HĐQT cũng đã thông qua các Nghị quyết, Quyết định trong năm phù hợp với tình hình hoạt động của Tổng Công ty.

➤ **Đối với Ban Điều hành:**

Năm 2022, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như sau:

- Về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch:

**Đơn vị: triệu đồng**

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	+/-	%
1	Tổng doanh thu	917.651	932.679	15.028	1,64%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	275.482	249.979	(25.503)	-9,26%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	232.006	211.743	(20.263)	-8,73%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

Bên cạnh đó, Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động về các khoản trích nộp, chế độ bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.





**d. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022:****Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất:****Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2022: 1.736.335 Tr.đ, bao gồm:**

- Tiền và các khoản tương đương tiền:	233.682
- Các khoản phải thu ngắn hạn:	132.709
- Hàng tồn kho:	5.047
- Tài sản cố định:	564.166
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	74.100
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	509.202
- Tài sản khác:	217.429

**Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2022: 1.736.335 Tr.đ, bao gồm:**

- Nợ ngắn hạn:	152.855
- Nợ dài hạn:	111.639
- Vốn chủ sở hữu:	1.471.841

**\* Các chỉ số tài chính cơ bản:****+ Tỷ suất lợi nhuận:**

STT	Chỉ số	Năm 2022	Năm 2021	+/-	%
1	Biên lợi nhuận gộp	23%	26%	-3%	-11,52%
2	Biên lợi nhuận hoạt động	28%	31%	-3%	-10,55%
3	Biên EBITDA	34%	38%	-3%	-8,97%
4	Biên EBT	27%	30%	-3%	-10,37%
5	Biên lợi nhuận ròng	23%	25%	-2%	-9,73%

**+ Lợi nhuận đầu tư:**

STT	Chỉ số	Năm 2022	Năm 2021	+/-	%
1	ROA	13%	13%	0%	1,52%
2	ROE	15%	16%	0%	-1,47%

**+ Hiệu quả hoạt động**

STT	Chỉ số	Năm 2022	Năm 2021	+/-	%
1	Vòng quay tổng tài sản	0,57	0,51	0,06	12,46%
2	Vòng quay tài sản cố định	1,82	1,57	0,25	16,18%
3	Vòng quay vốn cổ phần	1,39	1,10	0,29	26,93%

**> Nhận xét, đánh giá:**

Nhìn chung, Trong bối cảnh khó khăn chung của ngành vận tải cũng như khó khăn riêng của chính Tổng Công ty, kết quả đã đạt được trong năm 2022 là rất đáng ghi nhận.

Về tình hình tài chính: Công tác quản lý tài chính của Tổng Công ty phù hợp với các chế độ và chuẩn mực kế toán hiện hành. Các báo cáo tài chính và báo cáo quản trị của Tổng Công ty được lập đầy đủ, gửi và công bố đúng hạn theo qui định đối với Công ty đại chúng và yêu cầu của các cơ quan quản lý.

Tổng tài sản/nguồn vốn của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 1.736 tỷ đồng, tăng 204 tỷ đồng tương ứng với 13% so với thời điểm 31/12/2021:

- Tài sản tăng chủ yếu là do Tổng Công ty đầu tư máy móc thiết bị cho Cảng Long Bình giai đoạn 2 và đầu tư đóng mới 2 tàu 300 teus nhằm tăng công suất vận tải.
- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm khoảng 26% trong tổng tài sản. Trong đó, số dư các khoản phải thu ngắn hạn tăng 51 tỷ đồng, tương ứng với 63% so với thời điểm 31/12/2021. Tuy nhiên, tỷ trọng Phải thu ngắn hạn khách hàng trên Doanh thu khoảng 10%, giảm 1% so với cùng kỳ năm trước và số ngày thu tiền bình quân đã giảm 9 ngày. Ngoài ra, tỷ số thanh toán nhanh bằng 2,89 lần, bằng với 2021 cũng là cơ sở đảm bảo an toàn thanh khoản. Qua đó cho thấy Tổng Công ty đã nỗ lực trong công tác thu hồi công nợ phải thu so với năm 2021.

**Tổng nguồn vốn của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2022 gồm các khoản mục sau:**

- Tổng nợ phải trả là 264 tỷ đồng, chiếm 15% nguồn vốn và giảm gần 1 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2021. Chỉ số thanh toán hiện hành bằng 2,93 lần cho thấy Tổng Công ty có khả năng đảm bảo nguồn để đáp ứng thanh toán nghĩa vụ trả nợ ngắn hạn, đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định, đời sống người lao động được duy trì.
- Vốn chủ sở hữu của Tổng Công ty là 1.472 tỷ đồng tăng 16% so với thời điểm 31/12/2021 nhờ kết quả kinh doanh tăng trưởng so với năm trước, đồng thời trong năm công ty không chia cổ tức mà giữ lại cho mục đích đầu tư dài hạn theo kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.

Trong năm 2022, Tổng Công ty đã đầu tư cho tài sản dài hạn bao gồm đầu tư cho Cảng Long Bình theo kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ phê duyệt và khoản đầu tư đóng mới 2 tàu 301 teus theo Nghị quyết HĐQT phê duyệt.

**> Kết luận:**

Năm 2022, trong bối cảnh khó khăn và áp lực cạnh tranh của thị trường, Tổng công ty đã cố gắng để đạt được các chỉ tiêu được giao và đảm bảo tiến độ đầu tư mở rộng hoạt động cảng theo đúng kế hoạch mà Nghị quyết ĐHĐCĐ đã giao. Qua đó thể hiện sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng Quản trị, sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và tập thể nhân viên Công ty.

**Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022:**

Ban Kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành về lập và trình bày báo cáo tài chính theo thông tư 200/2014/TT-BTC.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty trong năm 2022 và tại thời điểm 31/12/2022.
- Thống nhất kết quả báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

**> Nhận xét:**

- Dựa trên kết quả kiểm tra giám sát, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành năm 2022 của HĐQT và Ban TGD.
- Các hoạt động của Tổng Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng Công ty, các quy chế, quy định nội bộ có liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.

**3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT:**

**a. Thu nhập của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát trong năm 2022:**

Việc chi trả thù lao và các khoản lợi ích cho các thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (đồng)
1	Đặng Vũ Thành	Tổng Giám đốc (từ ngày 01/01/2022) kiêm Thành viên HĐQT (từ ngày 11/05/2022)	1.396.166.667
2	Tô Hữu Hùng	Phó Tổng Giám đốc	730.500.000
3	Phạm Hải Anh	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 29/7/2022)	688.500.000
4	Trần Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	519.063.029
5	Đặng Doãn Kiên	Chủ tịch HĐQT	678.828.785
6	Trần Bảo Ngọc	Trưởng BKS (đến ngày 12/8/2022)	208.315.303
7	Hồ Sĩ Tuấn	Thành viên BKS (đến ngày 01/3/2022)	134.707.196
8	Trịnh Thị Thơm	Thành viên BKS	184.707.196
9	Định Thị Phương Vy	Thành viên BKS (từ ngày 11/5/2022)	36.833.333

**b. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:** không có thực hiện giao dịch trong năm 2022.

**c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch trong năm
1	Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam	Chủ sở hữu công ty mẹ	Sử dụng dịch vụ: 57.607.770.408 đ Mua nhiên liệu: 43.721.852.109 đ
2	Công ty Liên doanh và Phát triển Tiếp vận Số 1	Công ty liên doanh	Cung cấp dịch vụ: 78.352.435.778 đ Nhận cổ tức: 51.171.000.000 đ Bán hàng hóa: 3.472.492.900 đ Sử dụng dịch vụ: 813.299.348 đ
3	Công ty Cổ phần Xây lắp Công trình	Công ty con	Sử dụng dịch vụ: 36.109.626.885 đ Trả nợ gốc vay: 17.900.000.000 đ Nhận cổ tức: 1.366.620.000 đ Lãi vay: 285.561.643 đ
4	Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Vietranstimex	Công ty liên quan	Cung cấp dịch vụ: 84.668.370 đ
5	Công ty Cổ phần Giao nhận và Vận chuyển Indo Trans	Công ty mẹ cao nhất	Cung cấp dịch vụ: 227.209.220 đ
6	Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics	Công ty liên quan	Cung cấp dịch vụ: 1.713.081.200 đ
7	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	Công ty liên kết	Nhận cổ tức: 22.500.000.000 đ Cung cấp dịch vụ: 3.402.779 đ
8	Công ty Cổ phần DV xây dựng và Cơ khí đường thủy Miền nam	Công ty con	Chi hộ: 425.454.545 đ Sử dụng dịch vụ: 324.636.364 đ
9	Công ty Cổ phần DV Tổng hợp Đường thủy Miền nam	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ: 239.777.365 đ

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2022 đã kiểm toán.

**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Tổng công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước.

# PHẦN 6

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

**2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:**

Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam đã công bố Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán trên hệ thống IDS.SSC của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, CIMS của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải tại website của Tổng Công ty: [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn), chọn mục Quan hệ cổ đông, Báo cáo tài chính.

Trân trọng ./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2023

**XÁC NHẬN CỦA  
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**ĐẶNG VŨ THÀNH**

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- HĐQT;
- Lưu VP, VPHĐQT.



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

Địa chỉ: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM.

Điện thoại: (84.28) 3872 9748

Website: [sowatco@hcm.vnn.vn](mailto:sowatco@hcm.vnn.vn)